TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LẠC THUỶ** **TỈNH HOÀ BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - hạnh phúc**

Bản án số:13/2021/ HS-ST .
Ngày: 25/5/2021.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẠC THỦY- TỈNHHÒA BÌNH

Với Th phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

1/ Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: ông Trần Hữu Ngà.

2/ Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Bùi Hữu Th – Cán bộ hưu trí.
- Bà Nguyễn Thị Khánh- Giáo viên nghỉ hưu.

3/ Ghi biên bản phiên tòa: bà Nguyễn Thị Hường –Thư kýTòa án nhân dân huyện Lạc Thủy.

4/ Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa: ông Trịnh Bá Cường, kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Thủy, tỉnh Hòa Bình

Mở phiên toà công khai ngày 25/5/2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lạc Thủy, tỉnh Hòa Bình, xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 10/2021/HSST ngày 29/3/2021, theo Quyếtđịnhđưa vụán ra xét xử số 14/2021/QĐXXST-HS ngày 12/5/2021, đối với bị cáo:

Họ và tên:**NGUYỄN ANH T**, sinh ngày 12/12/2004 (Tên gọi khác: không); ĐKNKTT: thôn ST, xã ĐT, huyện Lạc Thủy, tỉnh Hòa Bình; Nghề nghiệp: lao động tự do; Văn hoá phổ thông: 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Dân tộc: Kinh; Bố là: Nguyễn Thế Th; Mẹ là: Trần Thị D;

Tiền sự, tiền án: Không

Bị tạm giữ từ ngày 27/01/2021 đến ngày 03/02/2021 được tại ngoại đến nay: có mặt tại phiên tòa.

*** Người đại diện theo pháp luậtcủa bị cáo**: Ông Nguyễn Thế Th, sinh năm 1977; bà Trần Thị D, sinh năm 1984 (là cha, mẹđẻ của Nguyễn Anh T);

Địa chỉ: thôn ST, xã ĐT, huyện Lạc Thủy, tỉnh Hòa Bình.

*** Người bào chữa cho bị cáo**: ông Bùi Đình Thưởng - Trợ giúp viên pháp lý trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Hòa Bình.

- Đại diện Ban chấp hành Đoàn xã ĐT.

- Đại diện Ban chấp hành Đoàn thôn ST, xã ĐT.

2.2. Người bị hại: Chị Nguyễn Thị O, sinh năm 1994;

Địa chỉ: thôn ST, xã ĐT, huyện Lạc Thủy, tỉnh Hòa Bình.

NỘI D VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội D vụ án được tóm tắt như sau:

{1}Khoảng 04 giờ sáng ngày 26/01/2021, lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu, Nguyễn Anh T đột nhập vào nhà chị Nguyễn Thị O, sinh năm 1994, tại thôn ST, xã ĐT, huyện Lạc Thủy, tỉnh Hòa Bình lén lút dắt trộm chiếc xe mô tônhãn hiệu LEAD, BKS 88F1-396.71 (Do hãng Honda sản xuất). Sau đóđiều khiển xe trên đi tiêu thụ. Khi đến địa bàn xã Thanh Mai, huyện Thanh Oai, Thành phố Hà Nội, do bất cẩn, nên T làm cho xe mô tô bị lao xuống ruộng. Do lo sơn, T để xe môtô ở lại đó.

Ngày 27/01/2021, Nguyễn Anh T đến cơ quan Công an huyện Lạc Thủy đầu thú về hành vi phạm tội của mình. Cơ quan Công an đã thu giữ xe mô tô bị cáo trộm cắp trả lại người bị hại.

{2}Kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sựđã xácđịnh: Xe mô tô bị cáo trộm cắp trị giá 22.000.000 đồng (Hai mươi hai triệu đồng).

Cha mẹ đẻ của bị cáođã bồi thường cho chị Nguyễn Thị O 15.000.000 đồng.Chị O không yêu cầu bồi thường thêm.

{3}Cáo trạng số 10/CT-VKSLT ngày 26/3/2021của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Lạc Thủy, tỉnh Hòa Bình truy tố Nguyễn Anh T về tội "*Trộm cắp tài sản",* theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

{5}Tại phiên tòa sơ thẩm đại diện Viện kiểm sát và những người tham gia tố tụng khác cóý kiến như sau:

* Đại diện giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; cácđiểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Các điều 65, 90, 91, 98, 101 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo từ 06 đến 09 tháng tù nhưng cho hưởngán treo; ấnđịnh thời gian thử thách theo quy định chung của pháp luật.

* Người người bào chữa, ngườiđại diện hợp pháp của bị cáo công nhận VKS truy tố bị cáo về tội trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 BLHS là đúng. Đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và cho bị cáo hưởngán treo vì bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; đã biết Th khẩn khai báo, ăn năn hối cải; thiệt hạiđã được bồi thường, khắc phục toàn bộ; bản thân chưa có tiền án tiền sự; được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt; Khi phạm tội mới hơn 16 tuổi.

* Bị hại Nguyễn Thị O đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và không yêu cầu bồi thường thêm.

* Đại diện Ban chấp hành đoàn xã ĐT vàĐại diện chi Đoàn thôn ST đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo hưởng án treo; Tạo cơ hội cho bị cáo sửa chữa khuyết điểm, hoà nhập cộng đồng.

* Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân phù hợp với các tài liệu, chứng cứ phản án trong hồ vụ án, lời khai của bị hại, người làm chứng và bản cáo trạng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội Dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

{6}Trong quá trình tiến hành tố tụng, Cơ quan Điều tra, Viện Kiểm sát đã áp dụng các quy định của pháp luật Hình sự, pháp luật tố tụng Hình sự theo quy định chung đối với bị cáo và những người tham gia tố tụng khác. Bản thân bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

{7} Nguyễn Anh T có năng lực chịu trách nhiệm hình sự, đã lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác trị giá 22.000.000 đồng là phạm tội "Trộm cắp tài sản", thuộc khoản 1 điều 173 của Bộ luật hình sự.

Hành vi của bị cáo nguy hiểm cho xã hội, xâm hại quyền sở hữu về tài sản của công dân; gây mất trật tự, an toàn công cộng, nên phải xử lý nghiêm bằng pháp luật hình sự.

{8} Khi lượng hình cũng xét bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; biết ra đầu thú; Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; thiệt hạiđã được khắc phục toàn bộ; trước khi phạm tội có nhân thân tốt (Chưa tiền án, tiền sự) và được người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt là cáctình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Mặt khác, khi phạm tội, Bị cáo mới 16 tuổi 01 tháng 14 ngày, do đó đượcáp dụng chế định pháp luật đối với người chưa Thành niên phạm tội như Viện kiểm sát, người bào chữa, ngườiđại diện của bị cáo đã yêu cầu. Do đó có thể cho bị cáo miễn chấp hành hình phạt tù có điều kiện, giao cho chính quyền địa phương nơi cư trú giám sát, giáo dục; tạo điều kiện khắc phục, sửa chữa lỗi lầm.

{9} Về trách nhiệm dân sự: Bị hạiđã được trả lại tài sản, thiệt hạiđãđược khắc phục toàn bộ và không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm, nên không đề cập.

{10} Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định chung.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Căn cứ:Khoản 1 Điều 173; các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điều 65; Các điều 90, 91, 98, 101 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Nguyễn Anh T 06 (Sáu) tháng tù nhưng cho hưởngán treo, về tội "Trộm cắp tài sản". Thời gian thử thách

12tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 25/5/2021);

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Đồng Tâm, huyện Lạc Thủy, tỉnh Hòa Bình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu người bị kết án cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc phải chấp hành hình phạt tù của bản án này. Trường hợp người bị kết án thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

2/Áp dụngđiều 136của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, buộc Nguyễn Anh T phải chịu200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3/ Bị cáo, Bị hại, Người đại diện, người bào chữa của Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phúc thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án**.** Người vắng mặt được kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận kết quả xét xử.

Án xử công khai sơ thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh HB;
- VKSND huyện, VKSND tỉnh;
- STP tỉnh HB;
-CA huyện Lạc Thuỷ;
-CCTHADS;
- Bị cáo, Bị hại, đại diện BC;
- Người bào chữa của BC;
- Lưu HS+LT.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Chủ toạ phiên toà

Trần Hữu Ngà